

SỬ DỤNG KỸ THUẬT “CHƯƠNG TRÌNH TRÒ CHUYỆN” (TALK SHOW) TRONG DẠY VÀ HỌC HỌC PHẦN “PHÂN TÍCH DIỄN NGÔN” CHO SINH VIÊN CHUYÊN NGÀNH TIẾNG ANH

Đỗ Thị Phương Mai

Trường Đại học Sư phạm Hà Nội
Email: maidtp@hnue.edu.vn

Article history

Received: 15/5/2022

Accepted: 07/6/2022

Published: 20/7/2022

Keywords

Discourse analysis, talk show, teaching and learning, technique, English-majored students

ABSTRACT

Teaching specialized courses, especially in a foreign language, requires teachers to constantly be creative and apply different teaching methods and techniques to help learners acquire the specialized knowledge effectively. One of the teaching techniques that can be taken into consideration is the ‘Talk show’ technique. In the classroom using this technique, teachers and students participate in a novel T.V. program in which students play the role of the host, guest speakers and studio audience. The use of this technique provides students an opportunity to engage in a new and engaging learning activity. In this article, the principles of this technique, the procedure of conducting a talk show, and its advantages as well as disadvantages will be discussed in detail. Hopefully, the article would be a useful reference for EFL teachers.

1. Mở đầu

Việc dạy và học tiếng Anh như một ngoại ngữ luôn đòi hỏi sự sáng tạo và đổi mới của giảng viên (GV), đặc biệt là trong các học phần chuyên ngành, những học phần thiên nhiều về lí thuyết dành cho các sinh viên (SV) chuyên ngành Tiếng Anh. Học phần “Phân tích diễn ngôn” (PTDN) dành cho SV chuyên ngành Tiếng Anh là học phần cung cấp cho SV những kiến thức tổng quát về PTDN. Học phần cũng giúp SV có cơ hội xem xét các loại văn bản khác nhau để biết cách sử dụng diễn ngôn và tác dụng của nó cũng như nhận thức rõ hơn về tầm quan trọng của PTDN trong việc học ngôn ngữ và trong công việc. Là một học phần thiên nhiều về lí thuyết chuyên sâu, “PTDN” đòi hỏi GV phải áp dụng những kĩ thuật dạy học khác nhau để có thể vừa thu hút được sự chú ý của SV, vừa giúp SV khắc sâu những kiến thức học phần. Do đó, GV cần tạo ra một môi trường học tập cởi mở, thoải mái để SV có thể tự do trao đổi, thảo luận các nội dung kiến thức chuyên ngành; thông qua đó, SV sẽ học được những kiến thức chuyên ngành một cách hiệu quả nhất.

Một trong những kĩ thuật dạy học mà GV có thể cân nhắc áp dụng trong các lớp học chuyên ngành cho SV chuyên tiếng Anh là “Chương trình trò chuyện” (CTTC - Talk show), “một kĩ thuật học tập chuyên sâu và linh hoạt” (Eisner, 2004). Klippel (1984), Eisner (2004) và Danielle (2015) đều khẳng định rằng CTTC thúc đẩy sự hợp tác giữa người học đồng thời tạo môi trường thân thiện, không căng thẳng để người học có thể phát huy hết khả năng của mình. Thông qua môi trường được tạo ra trong CTTC, người học có thể phát triển được kĩ năng nói; đồng thời, khả năng lắng nghe, kĩ năng làm việc nhóm, khả năng lãnh đạo và tư duy phản biện cũng được phát triển theo.

Chính vì vậy, để tăng cường hiệu quả của các học phần chuyên ngành nói chung và học phần “PTDN” nói riêng, tác giả đã nghiên cứu về việc sử dụng kĩ thuật CTTC trong lớp học PTDN. Cụ thể là bài báo này sẽ trình bày về các nguyên tắc và quy trình sử dụng kĩ thuật CTTC trong lớp học cũng như những ưu điểm và hạn chế của nó.

2. Kết quả nghiên cứu

2.1. Kĩ thuật “Chương trình trò chuyện”

Theo Vallet và cộng sự (2011), CTTC là chương trình truyền hình trong đó một hoặc nhiều người thảo luận các vấn đề do người dẫn chương trình nêu ra. Trong CTTC của lớp học ngoại ngữ, GV hoặc một SV có thể trở thành người dẫn chương trình, một hoặc nhiều SV có thể trở thành khách mời (những “chuyên gia” nổi tiếng trong lĩnh vực liên quan đến chủ đề cần thảo luận) và những SV còn lại sẽ là khán giả tại trường quay hoặc khán giả xem truyền hình.

Kĩ thuật CTTC khác với hoạt động đóng vai (role-play) ở chỗ nó liên quan đến cả lớp chứ không phải một nhóm SV. Đồng thời, kĩ thuật này còn có thể tích hợp tất cả các kĩ năng ngôn ngữ. Mặc dù CTTC được cấu trúc khá chặt chẽ và có kịch bản đã được chuẩn bị sẵn, những người tham gia chương trình vẫn có thể linh hoạt thay đổi một số lời nói và nội dung trong kịch bản. Do đó, thông qua CTTC, người học có thể phát triển năng lực giao tiếp trong một

môi trường học tập sinh động và hấp dẫn. Đồng thời, người học cũng có thể tiếp thu được các kiến thức chuyên ngành một cách tự nhiên và chủ động nhất.

2.2. Học phần “Phân tích diễn ngôn”

“PTDN” là học phần bắt buộc trong chương trình dành cho SV chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh và Ngôn ngữ Anh. Học phần được xây dựng nhằm cung cấp cho SV những kiến thức tổng quát về PTDN. Kết thúc học phần, SV có thể: - Hiểu các thuật ngữ chính và các khái niệm cơ bản trong PTDN; - Phân biệt các đặc điểm chính của diễn ngôn nói và văn viết; - Mô tả mối quan hệ giữa diễn ngôn và ngữ cảnh; - Xác định thể loại và cấu trúc thông tin; - Phân tích tính liên kết và mạch lạc của các văn bản trong các ngữ cảnh; - PTDN dựa trên mục đích, tác nhân, yếu tố văn hóa trong bối cảnh giao tiếp và bối cảnh văn hóa xã hội bao trùm của chúng; - Có thể áp dụng những kiến thức đã học vào việc giảng dạy tiếng Anh, dịch thuật cũng như trong một số lĩnh vực khác của cuộc sống.

Như vậy, có thể thấy, “PTDN” là học phần lí thuyết chuyên sâu dành cho các SV chuyên ngành Sư phạm tiếng Anh hoặc Ngôn ngữ Anh. Các nội dung trong học phần bao gồm nhiều nội dung lí thuyết chuyên sâu và tương đối khó đối với SV. Thông qua kinh nghiệm thực tiễn của chúng tôi khi giảng dạy học phần này, nếu những nội dung lí thuyết trong học phần được giảng dạy theo hướng truyền thông, khi mà GV lên lớp “giảng bài” còn SV chỉ ghi chép một cách thụ động thì nhiều SV sẽ cảm thấy lúng túng, khó khăn khi cố gắng tiếp nhận những nội dung trong bài giảng. Đồng thời, SV đôi lúc có xu hướng mệt mỏi, bị động trong quá trình tiếp thu những kiến thức của học phần. Những điều này dẫn đến một thực tế là dù GV đã cố gắng truyền đạt những nội dung cơ bản của học phần nhưng đôi khi hiệu quả của việc tiếp thu những kiến thức đó chưa cao, SV kém hứng thú với môn học. Những khó khăn nói trên đòi hỏi GV nói chung và tác giả của bài báo này nói riêng phải áp dụng những kĩ thuật dạy học khác nhau để có thể vừa thu hút được sự chú ý của SV, vừa khắc sâu những kiến thức chuyên ngành của học phần. Do đó, một trong những kĩ thuật mà chúng tôi đã thử nghiệm và thấy hiệu quả đó là kĩ thuật CTTC.

2.3. Sử dụng kĩ thuật Chương trình trò chuyện trong dạy và học học phần “Phân tích diễn ngôn”

2.3.1. Nguyên tắc

Việc sử dụng kĩ thuật CTTC trong dạy học cần đảm bảo các nguyên tắc sau:

- *Tích hợp các kĩ năng ngôn ngữ*: Trong lớp học có sử dụng kĩ thuật CTTC, tất cả các kĩ năng ngôn ngữ đều xuất hiện. Do đó, SV có thể phát triển năng lực ngôn ngữ của mình (Durukan, 2011).

- *Thúc đẩy năng lực giao tiếp và nâng cao kiến thức của người học*: Một trong những nguyên tắc chính của kĩ thuật CTTC là sự tương tác có ý nghĩa và đích thực giữa người dạy, người học cũng như giữa những người học với nhau. CTTC cho phép người dạy tạo ra các khoảng trống thông tin có thể thu hút người học tham gia vào các hoạt động có ý nghĩa để lấp đầy các khoảng trống đó. Do đó, người học có thể phát triển năng lực giao tiếp cũng như nâng cao kiến thức của mình.

- *Tạo ra môi trường học tập tự nhiên*: Theo lí thuyết quên của Krashen (2009), người học học tốt nhất khi họ “quên” rằng họ đang học ngôn ngữ trong khi trên thực tế, họ “dễ dàng” tiếp nhận được nó. Trong lớp học sử dụng kĩ thuật CTTC, người học bị thu hút tham gia vào CTTC và họ có thể sử dụng ngôn ngữ một cách tự nhiên nhất thông qua sự tương tác với nhau.

- *Nâng cao nhận thức của người học*: Sử dụng kĩ thuật CTTC có thể giúp nâng cao nhận thức của người học về các nội dung kiến thức cần truyền đạt. Thời điểm tốt nhất để nâng cao nhận thức của người học là khi họ đã được truyền đạt một lượng thông tin đủ lớn. Trong quá trình tham gia CTTC, người học có thể mắc một số lỗi liên quan đến nội dung kiến thức và/hoặc ngôn ngữ; tuy nhiên, người dạy không nên tạm dừng chương trình để sửa lỗi mà nên ghi chép lại các lỗi đó và thảo luận sau khi chương trình kết thúc; tránh gián đoạn chương trình cũng như làm cho chương trình trở nên tự nhiên và “thực” hơn, người học cũng sẽ cảm thấy tự tin hơn khi được làm chủ chương trình.

2.3.2. Quy trình của một chương trình trò chuyện trong lớp học phân tích diễn ngôn

CTTC trong lớp học PTDN mô phỏng một CTTC trên truyền hình. Do đó, quy trình cơ bản của CTTC trong học phần cũng giống quy trình của một CTTC trên truyền hình. Tuy nhiên, nếu trong tất cả các giờ học PTDN, CTTC được thực hiện theo đúng một kịch bản thì sẽ dẫn đến một thực tế là giờ học sẽ trở nên nhàm chán, dễ dự đoán, làm giảm sự hứng thú của SV. Do đó, các CTTC có thể tuân theo những quy trình khác nhau. CTTC có thể ở dạng một cuộc phỏng vấn nghiêm túc, trong đó người dẫn chương trình có thể bắt đầu với một khách mời ngay bên cạnh mình hoặc người dẫn chương trình bắt đầu giới thiệu, sau đó mới mời khách mời lên sân khấu. CTTC cũng có thể diễn ra trong trường quay hoặc ngoài trường quay như khi người dẫn chương trình mời khán giả đến thăm khách mời tại nhà riêng hay cơ quan của họ. Người dẫn chương trình cũng có thể dành thời gian để đọc một bức thư gửi đến chương trình hay cho khán giả xem một video đã được chuẩn bị sẵn, ... Do đó, quy trình dưới đây là quy trình chung nhất đã

được áp dụng trong lớp học học phần “PTDN”. Quy trình này được xây dựng dựa trên quy trình đề xuất bởi Klippel (1984) với những chỉnh sửa nhỏ để phù hợp với thực tế lớp học.

- Bước 1: Chuẩn bị

+ SV được chia thành 08 nhóm theo 08 chủ đề chính sẽ được thảo luận trong học phần “PTDB”. Các nhóm bốc thăm chủ đề ngay từ buổi học đầu tiên để có thời gian chuẩn bị CTTC một cách kĩ càng nhất.

+ GV chuẩn bị phiếu và thảo luận với SV về CTTC. Tờ phiếu có trình bày và giải thích về vai trò của người dẫn chương trình, khách mời và khán giả; các phương thức có thể được sử dụng trong chương trình để hỏi ý kiến, đưa ra ý kiến, đồng ý, không đồng ý quan điểm, thừa nhận và phủ nhận quan điểm,... cũng như những thống nhất chung về thời lượng chương trình, định dạng chương trình khung...

+ SV xem video ví dụ về CTTC như các chương trình: Oprah Winfrey Show, Kick Andy Show, Ellen Show... Những CTTC này đều là những chương trình nổi tiếng trên khắp thế giới và videos đều có sẵn trên Youtube.

+ SV làm việc theo nhóm, phân vai, lên kế hoạch cho chương trình của nhóm. GV khuyến khích sự sáng tạo của SV; do đó, tất cả các ý tưởng mới lạ đều được hoan nghênh. Trong một nhóm có thể có người dẫn chương trình và các khách mời. Người dẫn chương trình và khách mời sẽ làm việc để lên chương trình cụ thể, những nội dung sẽ trình bày,... sau đó nhóm sẽ đưa ra kịch bản chương trình để GV góp ý. Nhóm tiếp tục thảo luận và có thể có những chỉnh sửa phù hợp sau khi có những góp ý từ GV và thống nhất trong nhóm.

- Bước 2: SV thực hiện CTTC trước lớp

Các bước trong từng CTTC có thể khác nhau tùy theo kế hoạch của từng nhóm, tuy nhiên, quy trình cơ bản sẽ diễn ra như sau:

+ Người dẫn chương trình chào đón khách mời và khán giả.

+ Người dẫn chương trình giới thiệu ngắn gọn về chương trình, chủ đề và khách mời.

+ Khách mời giới thiệu bản thân và chủ đề sẽ trình bày. Một CTTC có thể có nhiều khách mời, mỗi khách mời sẽ trình bày về một nội dung nhỏ của chủ đề cần bàn luận.

+ Khách mời trình bày về nội dung mình phụ trách.

+ Trong lúc khách mời trình bày, khán giả có thể tham gia bằng cách ghi lại các câu hỏi ra giấy và chuyển cho người dẫn chương trình hoặc đơn giản là gợn tay và đặt câu hỏi. Khách mời cũng có thể đặt câu hỏi cho khán giả và những khán giả trả lời đúng câu hỏi có thể nhận được quà của chương trình. Đôi khi, để tăng sự tương tác, chương trình có thể tổ chức những trò chơi liên quan đến chủ đề hoặc mời khán giả giao lưu trực tiếp với khách mời.

+ Cuối chương trình, khán giả sẽ được cung cấp số điện thoại/email của khách mời để có thể liên hệ khi muốn tìm hiểu sâu hơn về các vấn đề được thảo luận. Khách mời cũng có thể nhận được những món quà từ chương trình.

- Bước 3: Sau khi CTTC kết thúc

Sau khi CTTC kết thúc, GV có thể hỏi một số câu về nội dung của chương trình, hỏi ý kiến của SV thảo luận thêm về các vấn đề đã được đưa ra. GV cũng có thể nhấn mạnh những nội dung kiến thức quan trọng hoặc những thuật ngữ đã sử dụng trong chương trình thông qua các phiếu học hoặc tài liệu củng cố.

SV viết nhật kí theo nhóm, phản ánh những điều họ đã làm và học được khi thực hiện chương trình. SV cũng được khuyến khích liên hệ với nhau để thảo luận về những vấn đề chưa thể giải đáp hết trong khuôn khổ một CTTC.

2.3.3. Những ưu điểm và thách thức khi áp dụng kĩ thuật Chương trình trò chuyện trong lớp học

Thứ nhất, CTTC giúp người học tiếp thu được các kiến thức và phát triển các kĩ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên, trong một môi trường thoải mái, vui tươi (Cook, 2000; Maley, 2009). Khi tham gia CTTC, SV dường như “quên” đi việc họ đang phải học những kiến thức chuyên sâu khô khan, thay vào đó, họ tiếp thu những kiến thức đó một cách tự nhiên; do vậy, SV sẽ không còn thụ động khi tham gia vào bài học.

Thứ hai, kĩ thuật này tích hợp được đầy đủ các kĩ năng ngôn ngữ cũng như các công cụ hữu ích khác như: mô phỏng, đóng vai, kịch và trò chơi. Do đó, có thể coi đây là một phương thức giảng dạy mới mẻ.

Thứ ba, kĩ thuật CTTC giúp SV phát triển được trí tưởng tượng, khả năng sáng tạo và tư duy phân biện. Sự đa dạng của kịch bản các CTTC trong học phần “PTDN” đã khẳng định sự sáng tạo và trí tưởng tượng vô cùng phong phú của SV. SV không chỉ áp dụng những định dạng chương trình sẵn có theo những mẫu mà họ đã được xem hay hướng dẫn mà còn sáng tạo ra các kịch bản chương trình mới mẻ, tìm tòi thêm các nội dung kiến thức ngoài giáo trình, sáng tạo ra các trò chơi dành cho khán giả để có thể thu hút sự chú ý quan tâm và tham gia vào bài học của các thành viên trong lớp. Đồng thời, việc chia sẻ ý kiến, kiến thức cũng như những thảo luận trong quá trình chuẩn bị và thực hiện CTTC đã giúp cho tư duy phân biện của SV được phát triển tốt hơn (Eisner, 2004).

Thứ tư, CTTC khuyến khích sự khám phá của SV, đó cũng là một cách học ngôn ngữ theo dự án, trong đó người học được lựa chọn các nội dung và hình thức trình bày. Chính vì vậy, SV sẽ cảm thấy có trách nhiệm với việc học của mình hơn. Nói cách khác, ý thức học tập và nhận thức của người học cũng được nâng cao hơn.

Cuối cùng, việc thực hiện CTTC có thể khuyến khích SV thể hiện khả năng tốt nhất của mình trước cả lớp. Do đó, SV sẽ cố gắng có những chuẩn bị tốt nhất, đưa ra những kịch bản sáng tạo, các hoạt động phong phú cũng như đọc và tìm hiểu thật kỹ những nội dung sẽ trình bày trong vai trò của những chuyên gia.

Những ưu điểm của CTTC là không thể phủ nhận. Tuy nhiên, việc áp dụng CTTC vào thực tế lớp học cũng có những khó khăn nhất định.

Trước hết, kỹ thuật CTTC có thể không phù hợp với một số đối tượng người học, đặc biệt là những người có năng lực tiếng Anh còn hạn chế. Vì vậy, kỹ thuật này có thể đạt được hiệu quả cao hơn với người học có trình độ tiếng Anh từ trung cấp trở lên. Với một số SV còn hạn chế về năng lực ngôn ngữ, GV cần hỗ trợ về các thuật ngữ cũng như những nội dung cơ bản của chủ đề, cách thức thực hiện CTTC, ... để họ có thể tự tin khi tham gia hoạt động này.

Thứ hai, không phải tất cả các hoạt động học tập thú vị đều có thể đảm bảo rằng SV có thể thực sự học được những điều mới. Do đó, để SV có thể tiếp thu được những nội dung kiến thức chuyên ngành trong học phần "PTDN" nói riêng và các học phần chuyên ngành khác nói chung, khi sử dụng CTTC, GV cần yêu cầu SV đọc tài liệu trong giáo trình, trong các tài liệu tham khảo cũng như thảo luận với GV những vấn đề còn chưa rõ hoặc chưa chắc chắn. Ngoài ra, GV nên yêu cầu SV xây dựng kịch bản CTTC có thêm các câu đố, trò chơi hoặc hoạt động tương tác giữa khách mời và khán giả để đảm bảo tất cả các SV đều có thể tham gia vào hoạt động học tập cũng như tiếp thu được những nội dung kiến thức cần thiết.

Cuối cùng, đã có rất nhiều những nghiên cứu về các hoạt động như đóng vai hay đóng kịch trong các lớp học ngôn ngữ như nghiên cứu của Liu và Ding (2009) hay Tompkins (2016). Tuy nhiên, theo hiểu biết của chúng tôi, không có nhiều nghiên cứu thực nghiệm về ảnh hưởng của kỹ thuật CTTC đối với người học. Do đó, những nghiên cứu chuyên sâu hơn nữa về việc sử dụng kỹ thuật này trong dạy học nói chung và dạy học ngôn ngữ nói riêng cần được tiến hành.

3. Kết luận

Có thể thấy rằng, mặc dù CTTC là một kỹ thuật dạy học tương đối mới, chưa được áp dụng nhiều trong các lớp học ngôn ngữ nói chung và các lớp học chuyên ngành bằng tiếng Anh nói riêng, song đây vẫn là một trong những kỹ thuật dạy học hiệu quả. Khi được áp dụng đúng đối tượng, đúng quy trình và phương pháp, kỹ thuật này có thể tạo ra một môi trường học tập tích cực đồng thời giúp người học khắc sâu được những kiến thức chuyên ngành. Nghiên cứu này đã đưa ra một cái nhìn tổng quát về kỹ thuật CTTC, những quy tắc, quy trình vận dụng cũng như những thuận lợi và khó khăn khi sử dụng kỹ thuật CTTC trong lớp học PTDN. Hi vọng bài báo sẽ là một nguồn tài liệu tham khảo hữu ích để các GV ngoại ngữ có thể cân nhắc áp dụng hoạt động CTTC một cách linh hoạt trong những môi trường học tập khác nhau.

Tài liệu tham khảo

- Danielle, F. (2015). Talk Show: A Technique to Facilitate Understanding of Story Characters. *READ: An Online Journal for Literacy Educators*, 1(1), 77-88.
- Durukan, E. (2011). Effects of cooperative integrated reading and composition (CIRC) technique on reading-writing skills. *Educational Research and Reviews*, 6(1), 102-109.
- Eisner, S. (2004). The Class Talk Show: A Pedagogical Tool. *SAM Advanced Management Journal*, 69(1), 34-49.
- Klippel, F. (1984). *Keep Talking Communicative Fluency Activities for Language Teaching*. Dortmund: Cambridge University Press.
- Krashen, S. (2009). Hypotheses about free voluntary reading. In Mukundan, J. (Ed.), *Readings on ELT Materials III* (pp. 177-180), Petaling Jaya, Malaysia: Pearson Longman.
- Liu, F., & Ding, Y. (2009). Role-play in English language teaching. *Asian Social Science*, 5(10), 140-143. <https://doi.org/10.5539/ass.v5n10p140>
- Maley, A. (2009). Materials writing: By the people for the people? In Mukundan, J. (Ed.), *Readings on ELT Materials III* (pp. 181-184), Petaling Jaya, Malaysia: Pearson Longman.
- Tompkins, G. E. (2016). *Language arts: Patterns of practice* (9th ed.). Boston: Pearson Education.
- Vallet, F., Essid, S., Carrive J., & Richard, G. (2011). High-level TV talk show structuring centered on speakers' interventions. In Kompatsiaris, Y., Merialdo, B. & Lian, S. (Eds.), *TV content analysis: Techniques and applications*. New York: CRC and Taylor & Francis LLC.